

Số: 5453/TB-TCHQ

Hà Nội, ngày 27 tháng 8 năm 2019

THÔNG BÁO
Về kết quả phân loại đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu

Căn cứ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát, kiểm soát hải quan;

Căn cứ Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa, phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm; Thông tư số 65/2017/TT-BTC ngày 27/6/2017 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam;

Trên cơ sở kết quả phân tích của Chi Cục Kiểm định Hải quan 2 tại thông báo số 44/TB-KD2 ngày 15/01/2019, công văn số 480/KDHQ-KD ngày 08/7/2019 và đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế XNK, Tổng cục Hải quan thông báo kết quả phân loại hàng hóa như sau:

- | |
|---|
| <p>1. Tên hàng theo khai báo: Lá kim ăn liền đã chế biến, có tẩm gia vị và dầu ô liu, Tên khoa học: Codium Spp (1Kg/gói *4gói/thùng) KWANGCHEON SEASONED SHREDDED SEAWEED. HSD: 21/10/2019. Hàng mới 100% (Mục 5 PLTK).</p> <p>2. Đơn vị xuất khẩu/nhập khẩu: Công ty TNHH TM Hanaro Việt Nam; Địa chỉ: Số 18 Nguyễn Thị Định, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội; Mã số thuế: 0104414044.</p> <p>3. Số, ngày tờ khai hải quan: 10231269275/A11 ngày 05/11/2018 tại Chi cục HQ CK Cảng Hải Phòng KV III (Cục Hải quan TP.Hải Phòng).</p> <p>4. Tóm tắt mô tả và đặc tính hàng hóa: Sản phẩm dạng sợi có thành phần chính là rong biển (Seasoned Seaweed ≈ 54%), dầu thực vật (chất béo ≈ 42% khối lượng), muối, đóng gói 1kg/túi, dùng làm thức ăn cho người.</p> <p>5. Kết quả phân loại:
Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Sản phẩm dạng sợi có thành phần chính là rong biển (Seasoned Seaweed ≈ 54%), dầu thực vật (chất béo ≈ 42% khối lượng), muối, đóng gói 1kg/túi, dùng làm thức ăn cho người.
Thuộc nhóm 20.08 “Quả, quả hạch (nuts) và các phần ăn được khác của cây,</p> |
|---|

đã chế biến hoặc bảo quản bằng cách khác, đã hoặc chưa pha thêm đường hay chất tạo ngọt khác hoặc rượu, chưa được chi tiết hoặc ghi ở nơi khác”, phân nhóm “- Loại khác, kể cả dạng hỗn hợp trừ loại thuộc phân nhóm 2008.19”, phân nhóm 2008.99 “- - Loại khác”, mã số 2008.99.30 “- - - Từ thân cây, rễ cây và các phần ăn được khác của cây, không bao gồm quả hoặc quả hạch (nuts) đã hoặc chưa pha thêm đường hoặc chất tạo ngọt khác hoặc rượu” tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam.

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành./*✓*

Nơi nhận: 24

- Tổng cục trưởng (đề b/cáo);
- Các Cục HQ tỉnh, TP (đề t/hiện);
- Chi cục HQ CK Cảng Hải Phòng KV III
(Cục Hải quan TP.Hải Phòng);
- Cục KDHQ và các Chi cục trực thuộc (đề t/hiện);
- Công ty TNHH TM Hanaro Việt Nam
(Số 18 Nguyễn Thị Định, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội);
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, TXNK-PL-Hiền (3b). *✓*

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Dương Thái